

**CHI NHÁNH PHÁT ĐIỆN DẦU KHÍ
NHÀ MÁY NHIỆT ĐIỆN SÔNG HẬU 1**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 371 /NMĐSH1-TM

Hậu Giang, ngày 06 tháng 03 năm 2025

V/v cung cấp báo giá gói thầu GT2025-
BDSCĐK-60: “Thuê đơn vị lọc nhớt thủy lực,
bôi trơn tổ máy S1, S2 NMNĐ Sông Hậu 1”

Kính gửi: Các nhà cung cấp báo giá

Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1 (NMNĐ Sông Hậu 1) đang có nhu cầu triển khai công việc gói thầu GT2025-BDSCĐK-60: “Thuê đơn vị lọc nhớt thủy lực, bôi trơn tổ máy S1, S2 NMNĐ Sông Hậu 1”. NMNĐ Sông Hậu 1 đề nghị Quý Công ty nghiên cứu và báo giá cho dịch vụ nói trên với các nội dung chính như sau:

1. Phạm vi công việc: như Phụ lục đính kèm.
2. Tiến độ thực hiện: 30 ngày kể từ ngày Bên A (chủ đầu tư) bàn giao mặt bằng, trong đó: 15 ngày/01 tổ máy.
3. Địa điểm thực hiện: Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1, Ấp Phú Xuân, Thị trấn Mái Dầm, Huyện Châu Thành, Tỉnh Hậu Giang.
4. Hiệu lực báo giá: 90 ngày kể từ ngày báo giá.
5. Thời gian gửi báo giá: Trước 15h00 ngày 17/03/2025.
6. Phương thức gửi báo giá: gửi trực tiếp/bưu điện theo địa chỉ tiếp nhận báo giá hoặc qua email.
7. Lưu ý: Đơn vị báo giá khi gửi báo giá phải gửi kèm theo hồ sơ năng lực, giấy phép kinh doanh hoặc các loại giấy tờ khác tương đương để chứng minh đủ năng lực báo giá và thực hiện nội dung công việc.
8. Thông tin liên hệ:

Người nhận: Phòng Thương mại - NMNĐ Sông Hậu 1. Địa chỉ: ấp Phú Xuân, thị trấn Mái Dầm, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

Email: longpx@pvpgb.vn; hanhbx@pvpgb.vn; giangvth@pvpgb.vn

NMNĐ Sông Hậu 1 cảm ơn sự hợp tác của Quý Công ty./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- GĐ NMĐSH1 (để b/c);
- Phòng/PX: KTATMT, KHTC;
- Lưu VT, TM (V.T.H.G).

**TL. GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH PĐDK
KT. GIÁM ĐỐC NMĐ SÔNG HẬU 1
PHÓ GIÁM ĐỐC NHÀ MÁY**



Nguyễn Văn Chính

PHỤ LỤC: PHẠM VI CÔNG VIỆC

(Đính kèm Công văn số 371.../NMN ĐSH1-TM ngày 06.../03/2025)

1. Phạm vi công việc gói thầu

Stt	Nội dung công việc	Loại nhớt sử dụng	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
1	Lọc nhớt hệ thống EHC Tổ máy S1, S2	Fyrquel® EHC Plus	Lít	2400	Sau khi lọc chất lượng nhớt phải đáp ứng hai chỉ tiêu sau: - Hàm nước nước ≤ 500 ppm - NAS: ≤ 5 (Theo ASTM 8323-20)
2	Lọc nhớt bôi trơn Turbine chính, nhớt chèn máy phát S1, S2	Shell Turbo T32	Lít	93000	Sau khi lọc chất lượng nhớt phải đáp ứng hai chỉ tiêu sau: - Hàm nước nước ≤ 100 ppm - NAS: ≤ 5 (Theo ASTM D4378-20)
3	Lọc nhớt BFPT-1A,1B, 2A,2B	Shell Turbo T32	Lít	44800	Sau khi lọc chất lượng nhớt phải đáp ứng hai chỉ tiêu sau: - Hàm nước nước ≤ 100 ppm - NAS: ≤ 5 (Theo ASTM D4378-20)
4	Phân tích nhớt nhớt EHC S1, S2 trước khi lọc	Fyrquel® EHC Plus	Mẫu	2	Phân tích 2 chỉ tiêu: - Hàm lượng nước (ASTM D6304-20) - NAS (NAS 1638)



5	Phân tích nhớt bôi trơn Turbine chính, nhớt chèn máy phát S1, S2 trước khi lọc	Shell Turbo T32	Mẫu	2	Phân tích 2 chỉ tiêu: - Hàm lượng nước (ASTM D6304-20) - NAS (NAS 1638)
6	Phân tích nhớt BFPT-1A,1B, 2A,2B trước khi lọc	Shell Turbo T32	Mẫu	4	
7	Phân tích nhớt nhớt EHC S1, S2 sau khi lọc	Fyrquel® EHC Plus	Mẫu	2	Phân tích 2 chỉ tiêu: - Hàm lượng nước (ASTM D6304-20) - NAS (NAS 1638)
8	Phân tích nhớt bôi trơn Turbine chính, nhớt chèn máy phát S1, S2 sau khi lọc	Shell Turbo T32	Mẫu	2	Phân tích 2 chỉ tiêu: - Hàm lượng nước (ASTM D6304-20) - NAS (NAS 1638)
9	Phân tích nhớt BFPT-1A,1B, 2A,2B sau khi lọc	Shell Turbo T32	Mẫu	4	

2. Yêu cầu kỹ thuật

a. Nhân sự thực hiện

Nhà thầu phải cam kết nhân sự thực hiện đáp ứng các yêu cầu sau:

- Có chứng chỉ huấn luyện an toàn còn thời hạn.
- Được trang bị đầy đủ bảo hộ lao động (Quần áo BHLĐ, Dây đeo an toàn, nón, giày, kính, găng tay, khẩu trang...) để đảm bảo an toàn khi thực hiện công việc trên cao, nhiệt độ cao.

b. Đánh giá chất lượng dầu sau lọc

Nhà thầu phải cam kết chất lượng dầu sau khi lọc đảm bảo đạt yêu cầu kỹ thuật theo cấp điện áp tương ứng 02 chỉ tiêu sau: Hàm lượng nước và độ NAS, chi tiết như phân ghi chú tại mục 1.

c. Yêu cầu an toàn trong công tác

- Kiểm tra thiết bị đã cô lập;
- Tất cả công nhân và đội ngũ kỹ thuật chuyên môn được trang bị đầy đủ bảo hộ lao động, có bảo hiểm tai nạn, có kiến thức về an toàn;
- Tuân thủ theo chỉ dẫn của kỹ sư, vận hành viên của Nhà máy;
- Đảm bảo điều kiện vệ sinh môi trường theo đúng quy định về môi trường của Pháp luật và NMĐ Sông Hậu 1;
- Tuân thủ các quy định của Pháp luật và NMĐ Sông Hậu 1 về phòng cháy chữa cháy, an toàn lao động.
- Chịu mọi trách nhiệm pháp lý nếu để xảy ra các sự cố chủ quan gây cháy nổ, mất an toàn lao động, không đảm bảo vệ sinh môi trường do không thực hiện đúng quy trình, quy phạm của NMĐ Sông Hậu 1, Pháp luật và các cam kết trên.

d. Yêu cầu khác

- Nhà thầu báo cáo chi tiết tình trạng bất thường của thiết bị (nếu có) cho Nhà máy trong thời gian sớm nhất;

3. Kế hoạch dự kiến thực hiện công việc:

- Tổ máy 1: 15 ngày kể từ ngày bàn giao mặt bằng. Thời gian dừng các tổ máy dự kiến từ 04/10/2025 đến 04/11/2025;
- Tổ máy 2: 15 ngày kể từ ngày bàn giao mặt bằng. Thời gian dừng các tổ máy dự kiến từ 28/10/2025 đến 28/11/2025.

